# 2026-10-22 CSCA30_De_03_Cau_034

Mã bài CSCA30_De_03_Cau_034

Đề 03 · Câu 034 · Ngày 2026-10-22

Chương 09 - Đường thẳng trong mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 A

## 解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$2 \cdot 6 - 4k = 0$，$k = 3$。

→ 原理：两直线平行：$k_1 = k_2$ 且 $b_1 \neq b_2$（或 $a_1 b_2 - a_2 b_1 = 0$ 且不重合）；垂直：$k_1 k_2 = -1$（或 $a_1 a_2 + b_1 b_2 = 0$）。

第2步：$4x + 6y - 2 = 0$ 与 $4x + 6y + 3 = 0$ 不重合。

→ 原理：每期按固定百分比增长（减少）的量满足指数模型 $N(t) = N_0(1 \pm r)^t$。

说明：法向量平行要求 $2 \cdot 6 - 4k = 0$，故 $k = 3$。常数项不成相同比例，因此两直线不重合。

结论：选 A。

## Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – Điều kiện song song: $2 \cdot 6 - 4 \cdot k = 0 \Rightarrow k = 3$.

→ Lý thuyết: Hai đường thẳng $y = k_1 x + b_1$, $y = k_2 x + b_2$: song song khi $k_1 = k_2$, $b_1 \neq b_2$; vuông góc khi $k_1 k_2 = -1$. Với dạng $a_i x + b_i y + c_i = 0$: song song khi $a_1 b_2 - a_2 b_1 = 0$ (và không trùng), vuông góc khi $a_1 a_2 + b_1 b_2 = 0$.

Bước 2 – Kiểm tra không trùng: $2x + 3y - 1 = 0$ nhân 2 thành $4x + 6y - 2 = 0$, khác $4x + 6y + 3 = 0$.

→ Lý thuyết: Đại lượng tăng (giảm) theo một tỉ lệ phần trăm cố định mỗi kỳ tuân theo mô hình hàm mũ: $N(t) = N_0(1 \pm r)^t$.

Nhận xét: Điều kiện cùng phương của pháp tuyến là $2 \cdot 6 - 4k = 0$, suy ra $k = 3$. Hai đường không trùng vì hằng số không cùng tỉ lệ.

Kết luận: chọn A.

Mở đề bài / 查看题目